

Bản án số: **69** /2018/HS-ST
Ngày 25.7.2018

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN LIÊN CHIỀU- TP. ĐÀ NẴNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:* Bà **Phạm Thanh Thủy**
- *Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà **Trương Thị Mỹ Hạnh**, nơi công tác: giảng viên trường Cao đẳng kinh tế kế hoạch

2. Ông **Nguyễn Công Chi**, Cán bộ hưu trí

- *Thư ký phiên tòa:* Bà **Phạm Thái Trâm Anh** - Thư ký Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng.

- *Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng tham gia phiên tòa:* Ông **Nguyễn Hoài Bảo** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 25.7.2018 tại Trụ sở Tòa án nhân dân quận Liên Chiểu thành phố Đà Nẵng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 57/2018/TLST-HS ngày 01.6.2018 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 117/2018/QĐXXST-HS ngày 10.7.2018 đối với các bị cáo:

1. Trương Trọng T; Sinh ngày: 12/6/1997, tại: TTH

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn BA 1, xã LV, huyện PL, tỉnh TTH

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam

Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Không

Con ông: Trương Văn D (SN: 1962) và bà: Văn Thị G (SN 1966).

Gia đình có 05 chị em. Bị cáo là con thứ 03.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Nhân thân: Ngày 03/10/2017 bị Công an huyện PL, T. TTH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 16/01/2018. Có mặt

2. Phạm Văn H; Sinh ngày: 12/4/1995, tại: TTH

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn BA 1, xã LV, huyện PL, tỉnh TTH

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam

Trình độ văn hóa: 06/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Con ông: Phạm Văn T (SN: 1969) và bà: Trương Thị B (SN 1970).

Gia đình có 06 anh em. Bị cáo là con thứ 04.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/01/2018. Có mặt

3. Nguyễn Văn T; (Cu Đ), Sinh ngày: 08/01/1994, tại: TTH

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn BA 1, xã LV, huyện PL, tỉnh TTH
Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam
Trình độ văn hóa: 09/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.
Tiền án, tiền sự: Chưa.

Con ông: Nguyễn C (SN 1964) và bà Nguyễn Thị H (SN 1964)

Gia đình có 03 anh em. Bị cáo là con thứ 03.

Bị can bị bắt tạm giam ngày 12/01/2018. Có mặt

4. Trần Văn N; Sinh ngày: 24/8/1997, tại: TTH

Nơi ĐKNKTT và chỗ ở: thôn BA 1, xã LV, huyện PL, tỉnh TTH

Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không. Giới tính: Nam

Trình độ văn hóa: 07/12; Nghề nghiệp: Lao động phổ thông.

Cha: Không xác định; Mẹ: Trần Thị H (SN 1968)

Bị cáo là con duy nhất trong gia đình.

Tiền án, tiền sự: Chưa.

Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 12/01/2018. Có mặt

*** Bị hại:** Ông Võ Tấn N (Cu e), sinh ngày 04.02.1991 (có mặt)

Nơi ĐKNKTT: đội 5, thôn PB, xã BN, huyện BS, tỉnh QN

*** Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:**

Ông Lê Văn C (R), sinh ngày 23.8.1995 (vắng mặt)

Trú tại: tổ 73, phường HM, quận L, TP Đà Nẵng.

***Người làm chứng:** bà Trần Thị Vân A, sinh năm 1980(vắng mặt)

Trú tại: tổ 48, phường HHN, quận L, TP Đà Nẵng

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Qua các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và qua diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Tối ngày 24/8/2017, Nguyễn Văn T, Trần Văn N, Phạm Văn H và một số thanh niên tổ chức sinh nhật ở lễ đường sát bờ biển Nguyễn Tất Thành thuộc phường HHN, quận L. Đến khoảng 23h00 cùng ngày, sau khi nhậu xong, anh Võ Tấn N (Sn: 1991, trú thôn PB, xã BN, huyện BS, tỉnh QN) điều khiển xe mô tô chở Lê Văn C (tên gọi khác: R, Sn: 1995, trú tổ 73 phường HM, quận L) đi về trên đường Nguyễn Tất Thành thì thấy nhóm của T đang nhậu nên N dừng xe lại và C ghé vào nói chuyện, sau đó giữa hai bên xảy ra mâu thuẫn đánh nhau, N có những lời nói xúc phạm đến nhóm của T nên dẫn đến xô xát. Sau đó, nhóm của T đi về phòng trọ của bạn ở đường Âu Cơ, phường HKB, N điều khiển xe mô tô về nhà anh của N tại đường Cù Chính Lan, quận T để ngủ. C do còn bức tức việc bị nhóm của T đánh nên cầm cây gỗ đi đến phòng trọ của T và N tại đường Xuân Thiều 14, phường HHB để tìm nhưng không thấy, lúc này chỉ có Trương Trọng T và một thanh niên tên H (tên gọi khác S, không rõ lai lịch) đang ngủ tại phòng trọ, C dùng cây gỗ đánh đuổi thì T và S bỏ chạy, sau đó C dùng cây gỗ đập phá xe mô tô của N và S rồi vứt cây gỗ đi về.

Sáng ngày 25/8/2017, T và T đi về phòng trọ tại đường Xuân Thiều 14 để lấy đồ đạc cá nhân, khi ra khỏi phòng trọ thì T có cầm theo 01 cây sắt xây dựng (một đầu nhọn) là vật dụng đi làm của T, sau đó đến phòng trọ của bạn trên đường Âu Cơ. Tại

đây, T, N, H kể về sự việc xảy ra mâu thuẫn tối ngày 24/8/2018 và T kể lại sự việc mình bị đuổi đánh và đập phá xe mô tô.

Vào chiều ngày 25/8/2018, do vẫn còn bức tức về sự việc xảy ra tối ngày 24/8/2017, T, N, H và T rủ nhau đi tìm N và C để đánh. T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển kiểm soát) chở H, T điều khiển xe mô tô hiệu Exciter (không rõ biển kiểm soát) chở N (trên xe của Th, T đã gác cây sắt lên xe trước đó) đến phòng trọ để tìm N và C để đánh. Khoảng 17h15' cùng ngày, anh Võ Tấn Ng điều khiển xe mô tô BKS: 47D1 - 036.03 đi từ chỗ làm về phòng trọ ở tổ 11 (48 cũ), phường Hòa Hiệp Nam, quận Liên Chiểu, Ng dừng xe tại trước phòng trọ rồi đi bộ qua quán nước của chị Trần Thị Vân A (Sn: 1980, trú tổ 11, phường HHN, quận L) để uống nước. Khi nhìn thấy Ng đang ngồi uống nước tại quán của chị A, N xuống xe và chạy đến dùng chân đạp vào ngực của anh Ng, làm Ng ngã xuống đất. Tiếp đó T và H chạy đến dùng tay, chân đánh vào người của anh Ng. Lúc này, N chạy lại trước nhà trọ lấy 01 cái ghế bằng gỗ với ý định đánh Ng thì T cản lại ném xuống đất, Th dùng cây sắt xây dựng đánh vào người và chân của Ng. Khi Th đang đánh anh Ng thì Ng giữ được cây sắt, sau đó H đánh vào tay của anh Ng và giật lấy cây sắt, H tiếp tục đi lại trước phòng trọ đập phá xe mô tô BKS: 47D1 - 036.03 của anh Ng. Sau khi đánh xong, T, N, H và Th lên xe mô tô bỏ đi. Anh Ng bị thương tích gãy chân và được người dân đưa đi cấp cứu.

Vật chứng tạm giữ:

- 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu đỏ - đen bị bể phần đầu BKS: 47D1 - 036.03;
- 01 cái ghế gỗ bị gãy 02 chân trước và bề mặt ngồi;
- 01 cây sắt xây dựng ϕ 16, dài 80cm có 01 đầu nhọn.

Theo Kết luận giám định pháp y số: 323/TgT ngày 29/9/2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đà Nẵng kết luận, anh Võ Tấn Ng bị: Chấn thương gãy hai xương cẳng chân trái, đã được phẫu thuật điều trị bằng phương pháp đóng đinh nội tủy, hiện tại xương can tốt, thẳng trục, không ngăn chi; các tổn thương phần mềm (đã nêu trong kết luận); tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **20% (hai mươi phần trăm)**.

Theo Kết luận số: 91/KL-HĐĐG và biên bản xác định giá trị tài sản bị thiệt hại ngày 15/11/2017 của Hội đồng Định giá tài sản trong tố tụng hình sự quận Liên Chiểu kết luận: Tổng giá trị sửa chữa, thay thế của 01 xe mô tô Yamaha Sirius BKS: 47D1 - 036.03 màu đỏ đen bị hư hỏng là **1.010.000 đồng**.

Ngày 23/11/2017, Cơ quan CSĐT Công an quận Liên Chiểu ra Quyết định xử lý vật chứng số: 03/CSĐT trả lại cho anh Võ Tấn Ng: 01 xe mô tô hiệu Yamaha màu đỏ - đen bị bể phần đầu BKS: 47D1 - 036.03, anh Ng đã nhận lại tài sản trên.

*** Về dân sự:**

Anh Võ Tấn Ng yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích ban đầu và xe mô tô bị hư hỏng với số tiền 30.000.000 đồng. Đại diện gia đình của T, N, H và Th đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Ng. Anh Ng tiếp tục yêu cầu các bên gây ra thương tích cho anh Ng phải bồi thường thêm 10.000.000 đồng theo thỏa thuận ban đầu, đồng thời bồi thường thêm 40.000.000 đồng tiền chi phí mổ vết thương và tiền mất ngày công lao động khi mổ sau này.

Tại bản cáo trạng số 18/KSĐT ngày 31.5.2018 các bị cáo **Trương Trọng Th, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T và Trần Văn N** về tội **“Cố ý gây thương tích”** theo

điểm đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a, i khoản 1), Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu, thành phố Đà Nẵng giữ nguyên cáo trạng đã truy tố và căn cứ vào tính chất, mức độ, nhân thân của các bị cáo **Trương Trọng Th, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T và Trần Văn N**, đề nghị HĐXX:

- Đối với Trương Trọng Th: Áp dụng đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a,i khoản 1 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 24 tháng đến 30 tháng tù.

-Đối với Phạm Văn H: Áp dụng đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a,i khoản 1 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

-Đối với Nguyễn Văn T: Áp dụng đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a,i khoản 1 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

-Đối với Trần Văn N: Áp dụng đ khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại các điểm a,i khoản 1 Điều 134 ; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 BLHS năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 đề nghị xử phạt bị cáo từ 18 tháng đến 24 tháng tù.

Về phần dân sự: Anh Võ Tấn Ng yêu cầu bồi thường chi phí điều trị thương tích ban đầu và xe mô tô bị hư hỏng với số tiền 30.000.000 đồng. Đại diện gia đình của bị cáo T, N, H và Th đã bồi thường số tiền 20.000.000 đồng cho anh Ng. Anh Ng tiếp tục yêu cầu các bên gây ra thương tích cho anh Ng phải bồi thường thêm 10.000.000 đồng theo thỏa thuận ban đầu, đồng thời bồi thường thêm 40.000.000 đồng tiền chi phí mổ vết thương và tiền mất ngày công lao động khi mổ sau này. Tại phiên tòa hôm nay,về phần bồi thường chi phí mổ lấy ốc vít 20.000.000 đồng hiện nay chưa mổ nên anh Ng sẽ chưa yêu cầu và sau này phẫu thuật thì khởi kiện vụ kiện dân sự khác. Gia đình các bị cáo Th, T và N đã bồi thường cho anh Ng số tiền 16.000.000 đồng, anh Ng không có yêu cầu bồi thường gì thêm, bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Ngoài ra, đại diện Viện kiểm sát còn đề nghị giải quyết về xử lý vật chứng như đã đề cập tại bản cáo trạng.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa các bị cáo **Trương Trọng T, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T và Trần Văn N** đã khai báo thành khẩn hành vi phạm tội của mình. Các bị cáo Th, H, T và N cho rằng cáo trạng truy tố các bị cáo về tội “*Cố ý gây thương tích*” theo khoản 2 (thuộc trường hợp quy định tại điểm a,i khoản 1) Điều 134 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội. Các bị cáo đã thấy được sai trái, ăn năn hối cải, tác động gia đình bồi thường một phần thiệt hại cho người bị hại, tại phiên tòa hôm nay đại diện gia đình các bị cáo đã bồi thường xong cho người bị hại, người bị hại bãi nại về dân sự và xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, hoàn cảnh gia đình khó khăn, xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có tại hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa các bị cáo không có ý kiến khiếu nại gì. Do đó các hành vi, quyết định tố tụng của các cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là hợp pháp.

[2] Xét lời khai nhận tội của các bị cáo trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa phù hợp với kết quả giám định thương tích cũng như các tài liệu, chứng cứ khác đã được thu thập có tại hồ sơ vụ án. Do đó, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở khẳng định:

Do có mâu thuẫn xô xát nhau vào tối ngày 24.8.2017 giữa nhóm Nguyễn Văn T, Trần Văn N, Phạm Văn H với anh Võ Tấn Ng và Lê Văn C tại bờ biển đường Nguyễn Tất Thành, phường HHN, quận L, TP Đà Nẵng, đồng thời nghĩ rằng anh Võ Tấn Ng là người có tham gia cùng với Lê Văn C đến phòng trọ của T, N đuổi đánh Trương Trọng Th và đập phá đồ đạc và xe mô tô của N nên vào khoảng 17h30' ngày 25.8.2017 tại tổ 11 phường HHN, quận L, TP Đà Nẵng, Nguyễn Văn T chở Phạm Văn H, Trương Trọng Th chở Trần Văn N đi tìm anh Ng và C để đánh. Khi thấy anh Ng đang ngồi ở quán nước, N nhảy xuống xe dùng chân đạp vào ngực Ng, T, H chạy đến dùng tay, chân đánh vào người Ng, Th dùng cây sắt xây dựng đánh vào người và chân anh Ng.

Theo Kết luận giám định pháp y số: 323/TgT ngày 29/9/2017 của Trung tâm Pháp y - Sở Y tế TP. Đà Nẵng kết luận, anh Võ Tấn Ng bị: Chấn thương gây hai xương cẳng chân trái, đã được phẫu thuật điều trị bằng phương pháp đóng đinh nội tủy, hiện tại xương can tốt, thẳng trục, không ngăn chi; các tổn thương phần mềm (đã nêu trong kết luận); tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là: **20% (hai mươi phần trăm)**.

Hành vi của các bị cáo Trương Trọng Th, Phạm Văn H, Nguyễn Văn T và Trần Văn N đã phạm vào tội “*Cố ý gây thương tích*” như bản cáo trạng số 57/KSĐT ngày 31.5.2018 của Viện kiểm sát nhân dân quận Liên Chiểu đã truy tố các bị cáo là có căn cứ đúng người, đúng tội.

[3] Xét tính chất vụ án, mức độ hành vi phạm tội của các bị cáo thì thấy:

- Đối với bị cáo Trương Trọng Th: dù không có mâu thuẫn gì với anh Võ Tấn Ng nhưng vì nghĩ anh Ng là người đã đuổi đánh Th và S vào tối ngày 24.8.2017 nên Th, T, N và H cùng đi tìm C để đánh. Khi cả nhóm đi tìm anh Ng thấy anh Ng ngồi ở quán nước nên cả nhóm xông vào dùng tay chân đánh vào người anh Ng, riêng Th đã dùng cây sắt xây dựng do T đem theo đánh vào chân và người anh Ng. Xét hành vi gây thương tích của Th là nguyên nhân chính dẫn đến thương tích của anh Ng. Bị cáo là người có nhân thân xấu ngày 03/10/2017 bị Công an huyện PL, tỉnh TTH xử phạt vi phạm hành chính về hành vi xâm phạm sức khỏe người khác. Nhưng bị cáo không xem đây là bài học mà lại tiếp tục lao vào con đường phạm tội. Do vậy việc đưa bị cáo ra xét xử và tuyên phạt mức án nghiêm trọng xứng với hành vi phạm tội mà bị cáo đã gây ra.

- Đối với Nguyễn Văn T, Phạm Văn H và Trần Văn N: sau khi nghe Th kể lại việc mình bị đui đánh vào tối ngày 24.8.2018, các bị cáo không xác định được có phải Ng đánh hay không nhưng do bức tức nên cả nhóm đi đánh lại C và Ng, khi đi T là người cầm theo một cây sắt xây dựng, khi đến nơi N là người chạy đến dùng chân đạp vào ngực của anh Ng làm anh Ng ngã xuống và T và H dùng tay chân đánh vào người anh Ng. Tỷ lệ thương tích của anh Ng một phần do T, H và N gây ra.

Hành vi của các bị cáo không những trực tiếp xâm phạm sức khỏe của anh Ng mà còn gây mất trật tự trị an xã hội, coi thường pháp luật, thuộc trường hợp dùng *"hung khí nguy hiểm và có tính chất côn đồ"* được quy định tại điểm a, i khoản 1 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 và với tỷ lệ thương tích của anh Ng 20% nên các bị cáo đã phạm vào khoản 2 điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017. Do đó cần phải xử phạt các bị cáo với mức án nghiêm minh mới có đủ tác dụng giáo dục riêng và ngăn ngừa chung.

[4] Tuy nhiên khi lượng hình cũng cần xem xét các tình tiết giảm nhẹ cho các bị cáo như: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay các bị cáo khai báo thành khẩn, biết ăn năn hối cải, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đã tác động gia đình khắc phục một phần hậu quả do các bị cáo gây ra, hoàn cảnh gia đình các bị cáo khó khăn, gia đình bị cáo H, T có công với cách mạng, tại phiên tòa hôm nay gia đình các bị cáo đã bồi thường cho người bị hại số tiền 16.000.000 đồng người bị hại đã nhận tiền và xin bãi nại về phần dân sự, về phần hình phạt người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo, do vậy HĐXX áp dụng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 BLHS năm 2015 sửa đổi bổ sung năm 2017 để xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt khi lượng hình.

[5] Về trách nhiệm dân sự: Người bị hại ông Võ Tấn Ng yêu cầu các bị cáo phải bồi thường về phần dân sự như sau:

-Chi phí điều trị và sửa xe đã thỏa thuận với 4 gia đình bị cáo là 30.000.000 đồng. Bốn gia đình bị cáo đã bồi thường được 20.000.000 đồng.

-Chi phí mổ lấy ốc vít ra là 20.000.000 đồng và tiền mất ngày công lao động là 10.000.000 đồng

Tổng cộng là 60.000.000 đồng, đã nhận 20.000.000 đồng số tiền yêu cầu còn lại là 40.000.000 đồng.

Đối với khoản tiền yêu cầu bồi thường là chi phí dự định mổ lấy ốc vít ra, hiện nay bị hại chưa phẫu thuật lấy ốc vít ra do vậy người bị hại rút yêu cầu nếu sau này có phẫu thuật thì người bị hại sẽ khởi kiện bằng một vụ kiện dân sự khác.

Đối với khoản tiền bồi thường 20.000.000 đồng các bị cáo đồng ý bồi thường, nhưng vì hoàn cảnh gia đình bị cáo H quá khó khăn thuộc hộ nghèo tại địa phương nên các gia đình bị cáo bồi thường cho người bị hại số tiền 16.000.000 đồng (trong đó bị cáo Th 6 triệu đồng; bị cáo N, T mỗi người 5 triệu đồng) người bị hại đã nhận đủ tiền và không yêu cầu bồi thường gì thêm.

[6] Đối với xe mô tô của Trần Văn N bị C đập phá tại phòng trọ, Nam đã tự đem sửa chữa và bán lại cho người khác nên không xác định được mức độ hư hỏng, Trần Văn N yêu cầu Lê Văn C bồi thường chi phí sửa chữa xe mô tô của N do C đập phá làm hư hỏng với số tiền 1.850.000 đồng, C đồng ý nhưng đến nay vẫn chưa bồi thường. Đối với xe mô tô của thanh niên tên S bị C đập phá, qua điều tra, xác minh không làm việc được với S nên cần tách xử lý sau khi S có yêu cầu.

[7] Trong vụ án này, Lê Văn C thừa nhận có hành vi dùng cây gỗ đánh Th và đập phá hai xe mô tô tại phòng trọ ở tổ 48 phường HHN, quận L nên Công an quận L đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với Cường là có căn cứ.

[8] Đối với Phạm Văn H có hành vi dùng cây sắt đập phá làm hư hỏng xe mô tô 47D1 - 036.03 nhưng giá trị thiệt hại chưa đến mức truy cứu trách nhiệm hình sự, nên Công an quận Liên Chiểu đã ra Quyết định xử lý hành chính đối với H là có căn cứ.

[9] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

- Đối với 01 cây sắt xây dựng ϕ 16, dài 80cm có 01 đầu nhọn là công cụ phạm tội nên cần tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 cái ghế gỗ bị gãy 02 chân trước và bề mặt ngồi, qua điều tra chiếc ghế gỗ đã cũ, bị mục và không xác định được chủ sở hữu nên cần tịch thu, tiêu hủy

[8] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, buộc các bị cáo Th, T, H và N mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí HSST và án phí dân sự sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH

1. Tuyên bố: Bị cáo Trương Trọng Th, Nguyễn Văn T, Phạm Văn H và Trần Văn N phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”.

Căn cứ vào theo điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt:

- **Trương Trọng Th 24 (hai mươi bốn)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 16.01.2018.

Căn cứ vào theo điểm đ khoản 2 Điều 134, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 54 Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017. Xử phạt

- **Nguyễn Văn T 18 (mười tám)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12.01.2018.

- **Phạm Văn H 18 (mười tám)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12.01.2018.

- **Trần Văn N 18 (mười tám)** tháng tù. Thời gian chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 12.01.2018.

2. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng Hình sự:

Tuyên tịch thu, tiêu hủy: 01 cây sắt xây dựng ϕ 16, dài 80cm có 01 đầu nhọn; 01 cái ghế gỗ bị gãy 02 chân trước và bề mặt ngồi.

(vật chứng thể hiện tại biên bản bàn giao ngày 05.6.2018 Chi cục Thi hành án quận Liên Chiểu đang quản lý)

3. Về án phí hình sự sơ thẩm: mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng (*hai trăm ngàn đồng*)

4. Quyền kháng cáo: Án xử công khai sơ thẩm, báo cho các bị cáo, người bị hại, biết có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Riêng người có quyền lợi và nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- VKSND quận Liên Chiểu;
- VKS TPĐN
- Chi cục T.H.A DS Q. Liên Chiểu;
- Công an quận Liên Chiểu;
- Người tham gia tố tụng;
- Sở Tư Pháp
- Lưu hồ sơ.

TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Phạm Thanh Thủy